

CHỈ THỊ

Về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016-2017 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước

Năm học 2015-2016, thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước tiếp tục đạt được nhiều kết quả; cơ sở vật chất trường, lớp ổn định và tiếp tục được củng cố, cơ bản đáp ứng được yêu cầu; chất lượng giáo dục ổn định và ngày càng nâng cao; tỷ lệ học sinh bỏ học giảm so với năm học trước; tỷ lệ học sinh đạt giải tại các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng cao; kết quả xóa mù chữ - phổ cập giáo dục được duy trì, giữ vững; đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên phát triển cả về số lượng và chất lượng; công tác quản lý giáo dục từng bước đổi mới; nề nếp, kỷ cương trong các trường học nhìn chung được duy trì;

Thực hiện Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016-2017 của ngành Giáo dục;

Nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016-2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

A. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM HỌC 2016-2017 CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH PHƯỚC

I. Phương hướng chung

Tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục, đào tạo: giáo dục mầm non chú trọng đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; giáo dục phổ thông chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định; giáo dục chuyên nghiệp chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao và gắn với nhu cầu thực tế của tỉnh.

II. Các nhiệm vụ chủ yếu

1. Rà soát, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

Căn cứ các chuẩn, quy chuẩn bảo đảm chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tổ chức rà soát, quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung cấp, cao đẳng và giáo dục thường xuyên phù hợp với điều kiện của từng vùng, huyện, thị xã.



2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp theo chuẩn, tiêu chuẩn đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; qua đó, xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đạt chuẩn; xây dựng lộ trình tinh giản biên chế những giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục không có khả năng đạt chuẩn.

Tăng cường phối hợp, gắn kết với các cơ sở đào tạo sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; chú trọng bồi dưỡng thường xuyên ngay tại nhà trường cho đội ngũ giáo viên thông qua sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, trao đổi, tự học.

3. Công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương.

Triển khai thí điểm mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương, mô hình phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông đào tạo kỹ năng nghề trong chương trình hướng nghiệp. Tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở trung học cơ sở, phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

Từng bước chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ 10 năm đối với giáo dục phổ thông. Phối hợp với các trường đại học sư phạm và cao đẳng sư phạm để triển khai đào tạo, bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ theo chương trình ngoại ngữ mới.

Triển khai đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo. Tiếp tục xây dựng các định dạng đề thi theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

Phát triển hệ thống hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng đồng bộ, hiện đại. Nghiên cứu áp dụng linh hoạt, hiệu quả các hình thức đầu tư, trong đó quan tâm tới hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin và xã hội hóa.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử ở các cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông. Xây dựng cơ sở dữ liệu toàn ngành phục vụ công tác hoạch định chính sách và quản lý cho các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá một cách sáng tạo, thiết thực và hiệu quả. Xây dựng kho bài giảng e-Learning trực tuyến đáp ứng nhu cầu tự học và học tập suốt đời của người học, thu hẹp khoảng cách tiếp cận các dịch vụ giáo dục và đào tạo có chất lượng của người học giữa các vùng, miền.

6. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014-2015, lộ trình đến năm 2020. Tổ chức thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

III. Các giải pháp cơ bản

1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế những văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giáo dục và liên quan đến ngành đang bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thường xuyên đánh giá hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

Rà soát quy trình, quy chế làm việc, phân công, phân cấp, ủy quyền, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ và trách nhiệm giải trình. Nâng cao chất lượng công tác phối hợp trong xử lý công việc. Tăng cường giao quyền chủ động cho các địa phương trong quản lý giáo dục; các cơ sở giáo dục và giáo viên trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh, sinh viên.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo; kiên quyết cắt bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, không phù hợp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, đẩy nhanh quá trình triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-Office) kết nối với cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo các cấp và các cơ sở đào tạo trực thuộc.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Phối hợp, tổ chức quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục và đào tạo chủ chốt ở các cấp, các trường (cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp



phòng và cấp trường) để tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý phong phú, có chất lượng tốt.

Trên cơ sở quy hoạch và đạt chuẩn các vị trí chức danh quản lý giáo dục, thực hiện bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ chủ chốt các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục và đào tạo ở địa phương và giữa các địa phương, đảm bảo phù hợp với năng lực, sở trường của từng cán bộ, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Căn cứ quy hoạch các cơ sở giáo dục và yêu cầu đảm bảo chất lượng giáo dục các bậc học, các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục đào tạo chủ động xây dựng các đề án, dự án trình các cấp có thẩm quyền ưu tiên đầu tư cho giáo dục và đào tạo, nhất là các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới và các đối tượng chính sách.

Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư cho giáo dục và đào tạo, nhất là đào tạo nghề. Khuyến khích các cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện chương trình chất lượng cao với mức thu học phí tương ứng để có thêm nguồn lực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

Công tác khảo thí thực hiện theo hướng đánh giá năng lực người học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong khảo thí, bảo đảm công bằng, khách quan, chính xác, tin cậy, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho người dạy và người học.

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục và đào tạo, tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các định hướng và nhiệm vụ chủ yếu của ngành về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tới các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo viên và học sinh, sinh viên. Cầu thị tiếp thu góp ý của xã hội để điều chỉnh kịp thời các quyết định trong quản lý nhà nước và điều hành các hoạt động giáo dục và đào tạo ở cơ sở bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đạt hiệu quả cao.

Quan tâm, đầu tư nhiều hơn cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của ngành. Xây dựng kế hoạch truyền thông chuyên nghiệp, bài bản với sự tham gia của các sở, ban, ngành, các cơ sở giáo dục và đặc biệt là các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội về các hoạt động của ngành.

B. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ để giữ vững, duy trì và phát triển thành quả công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục các cấp;

- Tham mưu UBND tỉnh củng cố và phát triển mạng lưới trường học, lớp học, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh từ mầm non đến trung học phổ thông; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng đồng bộ và hiện đại hóa, đáp ứng tốt yêu cầu dạy và học; tiếp tục đầu tư và phát triển số lượng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Tích cực thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn của cả tỉnh; chủ động phối hợp với các ngành chức năng, các đoàn thể như: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Khuyến học tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, UBND các huyện, thị xã... triển khai thực hiện các giải pháp đồng bộ, phù hợp với tình hình của địa phương nhằm hạn chế và từng bước khắc phục tình trạng học sinh bỏ học trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, tổng hợp kết quả và thường xuyên báo cáo cho UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2016-2017, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Huy động tất cả trẻ em 05 tuổi đến học các trường mầm non, trẻ em 06 tuổi vào học lớp 1, trẻ em hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn phối hợp với các đoàn thể xã hội cùng với các trường học trên địa bàn tích cực vận động và thực hiện các giải pháp tích cực để hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường ngay từ đầu năm học, thường xuyên quan tâm và ngăn ngừa tình trạng học sinh bỏ học.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch mạng lưới và phát triển cơ sở vật chất trường học tại địa phương;

- Quan tâm đến công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, từng bước nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Các sở, ban ngành: Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học 2016-2017 đạt kết quả cao.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí ngân sách chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo đảm bảo nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ đã nêu tại Chỉ thị này.



5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí, lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục của tỉnh;

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo quy hoạch mạng lưới đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp; xây dựng chính sách xã hội hóa giáo dục khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, tài trợ, giảng dạy, ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ và xây dựng cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và Truyền hình: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016-2017 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh để cán bộ, nhân dân trong tỉnh biết và hưởng ứng.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hoạt động giáo dục và đào tạo để các hội viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân biết và tích cực tham gia.

Chỉ thị này được phổ biến tới tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp quản lý giáo dục, nhà giáo ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp trong toàn tỉnh để quán triệt và thực hiện. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã nghiêm túc phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ GDĐT;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, các Phòng;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT(ct03-16).50

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Hằng